TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 400/2024/HS-ST
Ngày: 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường; Bà Ngô Thị Thúy Hảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thu H – Kiểm sát viên.

Ngày 19-12-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 361/2024/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 442/2024/QĐXX–HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

Nguyễn Tấn T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú và chỗ ở: Số A đường B, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1968 và con bà Nguyễn Thị Mỹ L1, sinh năm: 1968; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có ba anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 05-6-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (có mặt)

Trần Minh T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: số B P, Phường B, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Số D T, Phường R, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Con ông Trần Quang D, sinh năm: 1961 và con bà Lê Thị Tuyết N, sinh năm: 1970; Bị cáo là con út trong gia đình có hai chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- TAND thành phố Vũng Tàu xử phạt 05 tháng 29 ngày tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 210/2021/HS-ST ngày 24/9/2021. Đã đóng án phí hình sự

- TAND Thành phố Vũng Tàu xử phạt 07 tháng tù giam tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 92/2022/HS-ST ngày 25/4/2022. Bị cáo chấp hành xong ngày 04/8/2022. Đã đóng án phí hình sự.

Bị bắt ngày 05-6-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Xuân V, sinh năm 1988; địa chỉ: số A đường N, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại phòng số 102 nhà nghỉ N1, địa chỉ số C T, Phường G, thành phố V, tỉnh bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, thành phố V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tấn T và Trần Minh T1 đang có hành vi tổ chức cho nhau và cho Bùi Xuân V sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an P, thành phố V đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2024, Nguyễn Tấn T điều khiển xe máy biển số 72N2-3680 chở Trần Minh T1 đến thuê phòng số 102 nhà nghỉ "Nhật Anh 2" địa chỉ số C đường T, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trên đường đi T nói có ma túy (do một người tên "Bi" - không rõ nhân thân lai lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh cho trước đây khoảng 2 tuần) nên rủ cùng nhau sử dụng thì được T1 đồng ý. Sau khi thuê phòng xong thì T lấy trong túi quần ra một gói thuốc lá màu xanh hiệu "YETT" bên trong chứa 01 gói ma túy đá để trên giường. Thấy vậy, T1 lấy trong tủ lạnh một chai nhựa chứa nước suối tự đục hai lỗ trên nắp chai rồi lấy trong người ra một nỏ thủy tinh (do một đối người tên "M" (không rõ nhân thân lai lịch) cho) đã uốn cong cùng một đoạn ống hút nhựa cắm vào hai lỗ chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ, T1 lấy gói ma túy đá trong hộp thuốc lá của T để trên giường đổ ma túy vào nỏ thủy tinh rồi cả hai cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Xuân V nhắn tin cho T nhờ đến đón V tại nhà nghỉ M2 trên đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về nhà. Trên đường đi đón V, T điều khiển xe máy chạy đến khu vực sân bóng tại đường Đ, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại bờ tường sân banh, T lấy một gói thuốc lá bên trong có một gói nylon chứa ma túy đá mà T đã cất giấu sẵn trước đó bỏ vào một hộp hình chữ nhật màu trắng, số ma túy này do T được một người tên "Đoàn" (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực cảng cá B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho T cách đây khoảng 1 tháng, T cất vào trong túi quần sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đến đón V. Khi gặp V, T rủ V cùng đến nhà nghỉ N1 sử dụng ma túy cùng thì V đồng ý. Sau khi đến nhà nghỉ, T, T1 và V cùng nhau sử dụng số ma túy còn trong bình nỏ, một lúc sau V mượn xe máy của T về nhà.

Khoảng một tiếng sau V quay lại nhà nghỉ và cả ba tiếp tục sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết số ma túy trong nỏ, T lấy trong túi quần 01 hộp hình chữ nhật màu trắng bên trong có chứa 01 gói ma túy đá bỏ trên giường (số ma túy T lấy tại sân bóng) để sử dụng thì bị Công an P, thành phố V vào kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên. Đối với 01 gói ma túy đá của T bỏ trên giường để sử dụng, T thừa nhận với số lượng ma túy như vậy, T, T1, V không thể sử dụng hết vì trước đó ba người đã sử dụng rồi và chỉ thuê phòng trong ngày.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T, Trần Minh T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T, T1, V phù hợp với nhau phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục điều tra số D), phù hợp người chứng kiến chị Phạm Thị Vân A (sinh năm: 1973; Trú tại: địa chỉ số C T, phường G, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) (Bút lục điều tra số 154-156) và phù hợp với chứng cứ thu thập được .

Bản Kết luận giám định số 343/KL-KTHS-MT ngày 10/6/2024 của phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

01 (một) phong bì màu trắng có hình dấu đỏ của Công an P – C1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên của Trung tá Vũ Văn M, Nguyễn Tấn T, Bùi Xuân V, Trần Minh T1, Phạm Quang K bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A) có khối lượng 1,0230 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. (Bút lục điều tra số 62)

Việc thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:

- 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt. Sau giám định có khối lượng 1,0230 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.
- 01 (Một) hộp hình chữ nhật màu trắng.
- 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đen.
- 01 (Một) túi nylon dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu đỏ không chứa gì bên trong.
- 01 (Một) bao thuốc lá màu xanh có chữ YETT chứa 01(Một) túi ni lông dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu xanh không chứa gì bên trong.
- 01 (Một) chai nhựa màu trắng nắp màu xanh lam, thân chai nhựa có nhãn màu xanh chữ VIVA trên nắp có cắm 01 (Một) nỏ thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy của T1 tự chế.
- 01 (Một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.
- 01 (Một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng.
- 01(Một) điện thoại hiệu Vivo màu đỏ, dán decal màu đen số IMEI1: 863481049862970, số IMEI2: 863481049862962.
- 01(Một) điện thoại Oppo màu xanh, số IMEI1:864267043515535,số IMEI2:864267043515527.

Hiện chuyển tất cả tài sản và vật chứng trên đến Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố V quản lý chờ xử lý.

- 01 (Một) xe máy hiệu Attila màu hồng; biển số: 72N2-3680; Số khung: RLGKA12GD9D020659; Số máy: VMVTBAD020659. Qua xác minh, xác định

chủ đăng ký phương tiện là chị Trần Hoàng O (Sinh năm: 1980; Nơi thường trú và nơi ở: 164 N, tổ C, khu phố D, phường L, TP B, tỉnh BR-VT). Chị O cho biết vào năm 2015 chị O đã bán lại chiếc xe máy có đặc điểm trên cho chị Trần Thị T2 (Sinh năm 1992. Nơi thường trú: KP H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi ở hiện nay: số A đường B, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Chị T2 cho biết vào ngày 05/6/2024 chị T2 có cho Nguyễn Tấn T (là em họ chị T2) mượn xe máy đi công việc cá nhân, chị T2 không biết việc Nguyễn Tấn T mượn xe máy đi thực hiện hành vi phạm tội. Chị T2 có đơn yêu cầu nhận lại tài sản. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy hiệu Attila màu hồng BKS 72N2-3680 cho chị T2.

Bản cáo trạng số 343/CT-VKSTPVT ngày 15-10-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Minh T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo T1 phạm tội "Tổ chức trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 07 (B) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (T3) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (H1) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo T phải chấp hành từ 09 (Chín) năm đến 10 (M1) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh T1 từ 07 (B) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (T3) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý là tang vật vụ án 01 gói niêm phong vụ số 343 ngày 11/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B; Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp hình chữ nhật màu trắng, 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đen, 01 (Một) túi nylon dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu đỏ không chứa gì bên trong, 01 (Một) bao thuốc lá màu xanh có chữ YETT chứa 01(Một) túi ni lông dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu xanh không chứa gì bên trong, 01 (Một) chai nhựa màu trắng nắp màu xanh lam, thân chai nhựa có nhãn màu xanh chữ VIVA trên nắp có cắm 01 (Một) nỏ thủy tỉnh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy của T1 tự chế, 01 (Một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 (Một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; Trả lại 01(Một) điện thoại hiệu Vivo màu đỏ, dán decal màu đen số IMEI1: 863481049862970, số IMEI2: 863481049862962 cho bị cáo T

và trả lại 01 (Một) điện thoại Oppo màu xanh, số IMEI1:864267043515535, số IMEI2:864267043515527 cho bị cáo T1.

Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và bị cáo T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh V vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại phòng số 102, nhà nghỉ N1, địa chỉ số C đường T, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, thành phố V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tấn T và Trần Minh T1 đang có hành vi tổ chức cho nhau và cho Bùi Xuân V sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời Nguyễn Tấn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,0230 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo T1 đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo T, T1 là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác và các căn bệnh truyền nhiễm, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, còn có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo T1 có nhân thân xấu đã hai lần bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục cải tạo các bị cáo và đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T, bị cáo T1 không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo T, T1.

Đối với bị cáo T1 có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 2021, Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 05 tháng 29 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 210/2021/HSST ngày 24-9-2021 và năm 2022 bị TAND thành phố Vũng Tàu xử phạt 07 tháng tù tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 92/2022/HS-ST ngày 25/4/2022. Bị cáo chấp hành xong ngày 04/8/2022. Đã đóng án phí hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số ma tuý là tang vật vụ án 01 gói niêm phong vụ số 343 ngày 11/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B laf tang vật vụ án;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp hình chữ nhật màu trắng, 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đen, 01 (Một) túi nylon dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu đỏ không chứa gì bên trong, 01 (Một) bao thuốc lá màu xanh có chữ YETT chứa 01(Một) túi ni lông dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu xanh không chứa gì bên trong, 01 (Một) chai nhựa màu trắng nắp màu xanh lam, thân chai nhựa có nhãn màu xanh chữ VIVA trên nắp có cắm 01

(Một) nỏ thủy tỉnh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy của T1 tự chế, 01 (Một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 (Một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng do các bị cáo có sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại 01(Một) điện thoại hiệu Vivo màu đỏ, dán decal màu đen số IMEI1: 863481049862970, số IMEI2: 863481049862962 cho bị cáo T. Trả lại 01 (Một) điện thoại Oppo màu xanh, số IMEI1:864267043515535, số IMEI2:864267043515527 cho bị cáo T1.

Đối với 01 (Một) xe máy hiệu Attila màu hồng; biển số: 72N2-3680; Số khung: RLGKA12GD9D020659; Số máy: VMVTBAD020659 của chị Trần Thị T2 cho Nguyễn Tấn T mượn đi nhưng chị T2 không biết T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy hiệu Attila màu hồng BKS: 72N2-3680 cho chị Trần Thị T2. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác: Đối với hành vi: Lúc đầu chỉ có T và T1 cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy, sau đó T đi ra ngoài rủ thêm V cùng sử dụng ma túy, V sử dụng xong thì lấy xe của T đi ra ngoài, khoảng một tiếng sau quay lại tiếp tục sử dụng ma túy, khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Hành vi tổ chức sử dụng ma túy của T và T1 bị ngắt quãng về mặt thời gian là khi T đi đón V và V lấy xe ra ngoài rồi tiếp tục quay lại, tuy nhiên hành vi tổ chức sử dụng chưa kết thúc, sự việc xảy ra có tính liên tục. Nên không có căn cứ xác định T và T1 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy " Hai lần trở lên".

Đối với Bùi Xuân V không tham gia góp tiền, không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của T và T1, nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an Thành phố V ra quyết định xử phạt hành chính số tiền là 1.500.000 đ (một triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với đối tượng "Đoàn và B" (không rõ nhân thân, lai lịch) cung cấp ma túy cho T và đối tượng "Mạnh" (không rõ nhân thân, lai lịch) cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho T1. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với chị Phạm Thị Vân A là chủ nhà nghỉ N1, không biết các bị cáo mua ma túy tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng số 102 nên không có căn cứ xử lý đối với chị Vân A

[7] Về án phí: Các bị cáo T, T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo Nguyễn Tấn T phải chấp hành là 09 (C) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05-6-2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T1 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 05-6-2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma tuý là tang vật vụ án 01 gói niêm phong vụ số 343 ngày 11/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B laf tang vật vụ án;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp hình chữ nhật màu trắng, 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đen, 01 (Một) túi nylon dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu đỏ không chứa gì bên trong, 01 (Một) bao thuốc lá màu xanh có chữ YETT chứa 01(Một) túi ni lông dạng túi zip màu trắng trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu xanh không chứa gì bên trong, 01 (Một) chai nhựa màu trắng nắp màu xanh lam, thân chai nhựa có nhãn màu xanh chữ VIVA trên nắp có cắm 01 (Một) nỏ thủy tỉnh và 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy của T1 tự chế, 01 (Một) bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 (Một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng;

Trả lại 01(Một) điện thoại hiệu Vivo màu đỏ, dán decal màu đen số IMEI1: 863481049862970, số IMEI2: 863481049862962 cho bị cáo T. Trả lại 01 (Một) điện thoại Oppo màu xanh, số IMEI1:864267043515535, số IMEI2:864267043515527 cho bị cáo T1.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 25/BB.CCTHA ngày 18-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Các bị cáo Nguyễn Tấn T, Trần Minh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC 10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phượng